UBND TỈNH BẮC GIANG **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 395 /QĐ-SNN	*Bắc Giang, ngày 07 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Kế hoạch-Tài chính Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Giang

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 24/01/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy, nhân sự Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND ngày 19/9/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Giang;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chức năng

Phòng Kế hoạch-Tài chính là phòng chuyên môn thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (sau đây gọi tắt là Sở), tham mưu giúp Giám đốc Sở thực hiện nhiệm vụ quản lý về công tác quy hoạch, kế hoạch, đầu tư, tài chính - kế toán thuộc phạm vi quản lý của ngành đảm bảo phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển chung của Tỉnh, của các Bộ, Ngành Trung ương và theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu xây dựng chiến lược, quy hoạch, chương trình, kế hoạch tổng thể, dài hạn, trung hạn, 05 năm và hàng năm của toàn ngành (bao gồm: sản xuất, đầu tư, tài chính):

a) Tham mưu cho Giám đốc Sở xây dựng chiến lược, chương trình, kế hoạch hành động của Ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, chiến lược, chương trình, kế hoạch của Tỉnh uỷ, Ban Thường

vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình cấp có thẩm quyền ban hành; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các chiến lược, chương trình, kế hoạch hành động của Ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

b) Tham mưu xây dựng quy hoạch, chương trình, đề án, kế hoạch dài hạn, trung hạn, 05 năm và hàng năm của toàn ngành trình Giám đốc Sở ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc xây dựng, thực hiện quy hoạch, chương trình, đề án, kế hoạch dài hạn, trung hạn, 05 năm và kế hoạch hàng năm thuộc lĩnh vực quản lý đối với các huyện, thành phố và các đơn vị trực thuộc Sở.

c) Căn cứ vào yêu cầu thực tế đề xuất Giám đốc Sở điều chỉnh hoặc trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh chiến lược, qui hoạch, chương trình, đề án, kế hoạch của ngành cho phù hợp trong từng thời kỳ và hàng năm.

d) Tổng hợp báo cáo tình hình và kết quả thực hiện chiến lược, quy hoạch, chương trình, chương trình hành động, các đề án, kế hoạch dài hạn, trung hạn, 05 năm và kế hoạch hàng năm của toàn ngành.

2. Về công tác đầu tư:

a) Tham mưu xác định chủ trương, mục tiêu, nguồn vốn, cơ chế phân cấp đầu tư đối với các dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước, TPCP, ODA, vốn tín dụng Nhà nước… đối với các dự án thuộc ngành quản lý.

b) Tham mưu Giám đốc Sở về việc lập dự án đầu tư; theo dõi và quản lý các dự án đầu tư; giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư đối với các dự án thuộc Sở quản lý.

c) Phối hợp với các ngành chức năng cụ thể hoá cơ chế, chính sách đầu tư, phát triển để thu hút các nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước vào ngành Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thủy lợi, Thủy sản và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh.

d) Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các chương trình, đề án, dự án có vốn đầu tư trong và ngoài nước thuộc thẩm quyền quản lý của Sở do các đơn vị trực thuộc Sở làm chủ đầu tư trong việc thực hiện các quy định về quản lý đầu tư, thực hiện và giải ngân các nguồn vốn được giao.

e) Thường trực Hội đồng thẩm định, xét duyệt các chủ trương đầu tư, quy hoạch, đề cương, dự toán các chương trình, đề án, dự án của Ngành Nông nghiệp và PTNT; thành viên Hội đồng nghiệm thu các chương trình, đề tài, dự án đầu tư phát triển, điều tra cơ bản, dự án quy hoạch, dự án đầu tư phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản và phát triển nông thôn (nếu có).

f) Tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện hàng tháng, quý, 6 tháng và một năm đối với các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc ngành quản lý (bao gồm: vốn cân đối ngân sách tỉnh, vốn Bộ, TPCP, vốn ODA, vốn chương trình mục tiêu,…) gửi về Sở Kế hoạch & Đầu tư.

3. Về công tác Tài chính - Kế toán:

a) Tham mưu cho Giám đốc Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác tài chính, kế toán đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở; tham mưu công tác tài chính-kế toán các chương trình, dự án, đề án, các đề tài khoa học của ngành phù hợp với chế độ quy định của Nhà nước.

b) Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Sở xây dựng kế hoạch, dự toán thu - chi ngân sách nhà nước 05 năm, 03 năm và hàng năm; tổng hợp kế hoạch, dự toán thu - chi ngân sách nhà nước 05 năm, 03 năm và hàng năm của toàn ngành trình cơ quan có thẩm quyền phân bổ và giao kế hoạch.

c) Tổ chức triển khai, phân bổ và giao kế hoạch, dự toán thu - chi ngân sách nhà nước sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho các đơn vị trực thuộc Sở để thực hiện; tham mưu xem xét điều chỉnh, bổ sung dự toán thu - chi ngân sách nhà nước hàng năm cho các đơn vị trực thuộc.

d) Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của UBND tỉnh về quản lý tài chính, tài sản, chế độ kế toán đối với các đơn vị trực thuộc Sở; tổ chức thẩm tra, xét duyệt báo cáo quyết toán tài chính hàng năm cho các đơn vị trực thuộc Sở; đề xuất xử lý các vấn đề về quản lý tài chính, tài sản và chế độ kế toán của các đơn vị trực thuộc Sở trình cấp có thẩm quyền xem xét xử lý.

e) Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các đơn vị quản lý nhà nước trực thuộc; cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở và các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi, phát triển nông thôn, phòng chống thiên tai, chất lượng an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản của tỉnh theo quy định của pháp luật.

f) Tham mưu cho Giám đốc Sở thực hiện các quy định của Đảng và Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thuộc phạm vi quản lý của Sở.

g) Tổng hợp lập báo cáo quyết toán tài chính toàn ngành hàng quý, năm; báo cáo tình hình tăng, giảm tài sản hàng năm của toàn ngành; báo cáo tình hình, kết quả thực hiện dự toán thu - chi ngân sách nhà nước hàng tháng, quý và năm của toàn ngành gửi Sở Tài chính.

4. Tham mưu cho Giám đốc Sở trình cấp có thẩm quyền cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về các lĩnh vực được phân công quản lý.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

Điều 3. Hiệu lực thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành, thay thế Quyết định số 601/QĐ-SNN ngày 07/10/2015 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của phòng Kế hoạch-Tài chính Sở.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành.

Thủ trưởng các phòng: Kế hoạch-tài chính, Văn phòng Sở, Tổ chức cán bộ Sở và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT-TCCB.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH BẮC GIANG

Dương Thanh Tùng